Đã duyệt

|  | MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ IIMÔN NGỮ VĂN 6 |
| --- | --- |



| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc và thực hành tiếng việt** | Truyện truyền thuyết | **3** | **0** | **5** | **1** | **0** | **1** | **0** |  | **60** |
| Truyện cổ tích |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Truyện truyền thuyết | **Nhận biết:****-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, thể loại, lời người kể chuyện và lời nhân vật.- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.- Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu trong văn bản.- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện; nêu được chủ đề của văn bản.- Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu.- Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện.- Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.- Hiểu được công dụng của dấu chấm phẩy được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng**:- Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.- Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.  | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
|  |  | Truyện cổ tích | **Nhận biết:**- Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện.- Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.- Nêu được chủ đề của văn bản.- Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ, các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản. - Hiểu được từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu trong văn bản. **Vận dụng**:- Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.- Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 3TN | 5TL | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích theo một trật tự hợp lý; đảm bảo các sự việc chính trong câu chuyện, sử dụng kể chuyện theo ngôi ba, thể hiện cảm xúc, cùng lời kể sáng tạo của bản thân trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng**  |  | **3 TN****1\*** | **5TN****1\*** | **2 TL****1\*** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***10*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I. Đọc hiểu** (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

**HAI BÀ TRƯNG**

Đất Mê Linh là đất bản bộ của các vua Hùng, kéo dài trên hai bờ sông Hồng từ phía trên của đỉnh tam giác châu Việt Trì (Phú Thọ) cho đến gần Hà Nội và trải rộng từ vùng núi Ba Vì (Hà Tây) sang vùng núi Tam Đảo (Vĩnh Phúc), tương đương với phần lớn các tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hà Tây hiện nay.

Sách Đại việt sử ký toàn thư chép: Trưng Trắc “nguyên là họ Lạc, con gái của Lạc tướng huyện Chu Diên (vùng lưu vực sông Đáy và mở sang cả sông Hồng bao gồm khu vực Hà tây, Hà Nội, Hà Nam hiện nay).

Hai Bà Trưng, Trưng Trắc và Trưng Nhị, hai chị em sinh đôi là con gái Lạc tướng Mê Linh, đất bản bộ cũ của vua Hùng. Chồng Bà Trưng Trắc là Thi Sách, con trai lạc tướng Chu Diên. Lãnh thổ Mê Linh và Chu Diên liền cõi, hai gia đình lạc tướng là thông gia, khiến thanh thế của họ càng thêm mạnh, uy danh càng thêm lớn.

Những năm đầu công nguyên, [Cổ Loa](http://truyencotich.vn/) với vị thế là một kinh đô cổ của đất nước đã sớm trở thành một trung tâm của các cuộc nổi dậy, đấu tranh giành độc lập của nhân dân, trong đố tiêu biểu nhất là cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng.

Chính sách cai trị hà khắc, tàn bạo của nhà Đông Hán càng thôi thúc vợ chồng Trưng Trắc -Thi Sách hiệp mưu tính kế nổi dậy chống nhà Hán. Theo truyền thuyết và sử cũ, Thái Thú Tô Định đã giết chết Thi Sách trước khi cuộc khởi nghĩa nổ ra. Hành vi bạo ngược của Tô Định càng làm cho Bà Trưng Trắc cùng em gái là Trưng Nhị thêm quyết tâm tiến hành cuộc khởi nghĩa đánh đổ chính quyền đô hộ, rửa nợ nước, trả thù nhà, dựng lại cơ nghiệp xưa cho các Vua Hùng

Cửa sông Hát (Hát Môn, huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây) là nơi khởi phát công cuộc tụ nghĩa và khởi nghĩa. Thời điểm nổ ra cuộc khởi nghĩa là niên hiệu Kiến Vũ thứ 16 tức năm 40 sau công nguyên.

Khởi nghĩa Hai Bà Trưng lập tức được sự hưởng ứng của các lạc tướng và nhân dân quận Giao Chỉ rồi toàn miền Nam Việt và Âu Lạc cũ. Xuất phát từ Hát Môn, Hai Bà đánh phá đô uý trị của giặc ở Hạ Lôi (Mê Linh) sau đó kéo quân từ Mê Linh xuống Tây Vu đánh chiếm Cổ Loa, từ Cổ Loa, quân của Hai Bà vượt sông Hoàng, sông Đuống đánh chiếm Luy Lâu (nay ở Lũng Khê, Thuận Thành, Bắc Ninh) là châu trị và quận trị của bọn đô hộ nhà Hán

Hoảng sợ trước khí thế ngút trời của nhân dân [Âu Lạc](http://truyencotich.vn/), bọn địch không dám chống cự bỏ chạy tháo thân về nước. Thái thú Tô Định cũng lẻn trốn về nước. Chỉ trong vòng hai tháng, nghĩa quân Hai Bà Trưng giải phóng toàn bộ đất nước (65 quận, huyện, thành), giành chủ quyền về tay dân tộc.

Mùa hè năm Canh tý (40) Bà Trưng Trắc được tướng sĩ tôn lên làm vua, hiệu là Trưng Nữ Vương, đóng đô ở quê nhà là lỵ sở huyện Mê Linh cũ. Bà Trưng Nhị được phong là Bình khôi Công chúa. Các tướng sĩ khác đều được phong thưởng chức tước, tiền bạc, ruộng đất. Dân cả nước được xá thuế hai năm liền.

 (https://truyencotich.vn/truyen-dan-gian/truyen-thuyet-hai-ba-trung.html)

**Câu 1.** Truyện *Hai bà Trưng* thuộc thể loại nào?

A. Truyền thuyết. B. Cổ tích. C. Thần thoại. D. Ngụ ngôn

**Câu 2.** Truyện kể về chiến công của nhân vật lịch sử nào?

A. Trưng Trắc.

B. Trưng Nhị.

C. Hai bà Trưng

D. Trưng Nữ Vương.

**Câu 3**. Dòng nào sau đây giải thích nghĩa của từ “Khí thế” ?

##### A. Sức mạnh tinh thần được biểu hiện cụ thể bằng hành động.

#####  B. Chí khí mạnh mẽ, hào hùng.

#####  C. Đặc điểm của cá nhân thể hiện ở cường độ, nhịp độ hoạt động tâm lí.

##### D. Sức mạnh tinh thần đang dâng lên như không có gì ngăn cản nổi.

**Câu 4**. Nhận xét nào **không đúng** nhất về phẩm chất của Hai bà Trưng trong truyện?

A. Dũng cảm.

B. Yêu nước.

C. Thông minh, giỏi sách lược.

D. Thương con.

**Câu 5**. Câu chuyện *Hai Bà Trưng* ra đời nhằm mục đích gì?

A. Kể về những câu chuyện thần kì, có thật và được truyền từ đời này qua đời khác.

B. Giải thích nguồn gốc cộng đồng người Việt và các dân tộc trên lãnh thổ nước ta.

C. Dựng lại bức tranh lịch sử nước ta trong buổi đầu dựng nước của các đời vua Hùng.

D. Nêu cao tinh thần yêu nước và truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

**Câu 6**. Nguyên nhân quan trọng dẫn đến khởi nghĩa Hai Bà Trưng thắng lợi?

A. Lòng quyết tâm trả thù nhà của Trưng Nhị .

B. Được sự hưởng ứng của lạc tướng và nhân dân quận Giao Chỉ.

C. Quân Tô Định bị ta tập kích đột ngột.

D. Quân ta chủ động chặn đánh địch.

**Câu 7.** Thời điểm nổ ra cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng?

 A.Niên hiệu Kiến Vũ thứ 16 tức năm 40 sau công nguyên.

B. Niên hiệu Kiến Vũ thứ 16 tức năm 40 trước công nguyên.

C. Thời vua Hùng Vương thứ mười tám.

D. Thời vua Hùng Vương thứ mười sáu.

**Câu 8**. Dòng nào nhận xét chưa đúng về vai trò của khởi nghĩa Hai Bà Trưng trong lịch sử dân tộc?

A. Khôi phục được nền độc lập của dân tộc, mở ra một trang mới trong lịch sử.

B. Mở đầu cho truyền thống đấu tranh chống các thế lực phương Bắc đô hộ nước ta.

C. Mở đầu cho kỉ nguyên độc lập lâu dài cho đất nước ta.

D. Là tấm gương để các bậc anh hùng hào kiệt dân tộc kế tiếp nhau đứng lên đánh đuổi ngoại xâm giành độc lập chủ quyền dân tộc.

**Câu 9.** Cho biết tác dụng của dấu chấm phẩy trong những câu văn sau:

*“Cái thằng mèo mướp bệnh hen cò cứ quanh năm mà không chết ấy, bữa nay tất đi chơi đâu vắng; nếu nó có ở nhà đã nghe thấy nó rên gừ gừ ở trên đầu ông đồ rau!”*

(Tô Hoài)

**Câu 10.** Viết đoạn văn (từ 8 đến 10 câu) nêu suy nghĩ của em về công lao của Hài bà Trưng?

**Phần II. Viết (4.0 điểm)**

Đóng vai nhân vật trong câu chuyện cổ tích mà em thích và kể lại câu chuyện đó.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn 6**



**Phần 1. Đọc hiểu ( 6 điểm)**

 Mỗi đáp án đúng ghi 0,5 điểm

| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đáp án** | A | C | D | D | D | B | A | C |

| **Câu 9** | - Tác dụng: đánh dấu ranh giới giữa hai vế trong một câu ghép | 0,5 |
| --- | --- | --- |
| **Câu 10** | Học sinh viết được đoạn văn trình bày suy nghĩ của bản thân về công lao của Hai Bà Trưng. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, có thể theo hướng sau: + Là những người đầu tiên đã lãnh đạo nhân dân ta đứng lên khởi nghĩa, đã đánh đuổi được Thái thú của nhà Hán về nước, giành độc lập cho dân tộc sau hơn 2 thế kỉ bị đô hộ.+ Đã bước đầu xây dựng một chính quyền độc lập, tự chủ, thực hiện xá thuế cho nhân dân 3 quận trong 2 năm.+ Tấm gương hi sinh anh dũng của Hai Bà Trưng đã cổ vũ to lớn tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh của nhân dân ta. …………………………………………………… | 1,5 |

**Phần II. Viết (4 điểm)**

| **Phần** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| a | ***Đảm bảo cấu trúc bài văn:*** Trình bày đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện mình định kể; phần Thân bài kể diễn biến của câu chuyện; phần Kết kết thúc câu chuyện nêu bài học rút ra từ câu chuyện. | 0,25 |
| b | ***Xác định đối tượng:*** đóng vai nhân vật kể lại một câu chuyện cổ tích | 0,25 |
| c | **Lựa chọn những tình tiết tiêu biểu** nhất làm nổi bật nội dung chính của câu chuyện theo một trình tự nhất định.Cần đảm bảo các yêu cầu sau:- Người kể chuyện ngôi thứ nhất, đóngvai một nhân vật trong truyện.- Có tưởng tượng, sáng tạo khi kể nhưng không thoát li truyện gốc; tránh làm thay đổi, biến dạng các yếu tố cơ bản của cốt truyện ở truyện gốc.- Có sự sắp xếp hợp lí các chi tiết, đảm bảo có sự kết nối giữa các phần. Khai thác các chi tiết tưởng tượng, hư cấu, kì ảo- Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc nhân vật | 2,75 |
| d | ***Sáng tạo***- Có cách kể chuyện hấp dẫn, diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ kể chuyện kết hợp miêu tả độc đáo, sinh động,... ); văn viết giàu cảm xúc; thể hiện năng khiếu kể chuyện. | 0,5 |
| e | ***Chính tả, dùng từ, đặt câu******-*** Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |